

Bản án số: 242/2020/HS-PT
Ngày: 21/5/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lệ.
2. Ông Nguyễn Văn Hậu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 182/2020/HSPT ngày 15/4/2020 đối với bị cáo Trần Thái A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thái A (tên thường gọi: Phương), sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 88 đường Trịnh Đình Trọng, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 86/54 đường Trịnh Đình Trọng, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị E; có vợ Phan Ngọc Trang G và 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 05 phút ngày 20/01/2019, Trần Thái A điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-514.88 lưu thông trên đường Hồng Bàng (theo hướng từ đường

Nguyễn Thị Nhỏ về Vòng xoay Phú Lâm). Khi điều khiển xe lên cầu vượt Cây Gõ (đối diện nhà số 612 đường Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11), A điều khiển xe đụng vào dây phân cách bằng kim loại, sau đó lấn trái sang làn đường lưu thông theo chiều ngược lại rồi để xe đụng vào xe gắn máy biển số 86B2-330.44 do ông Hoàng Vọng K điều khiển có chở bà Nguyễn Thị Tố L ngồi phía sau và xe gắn máy biển số 50M2-5865 do ông Trần Minh M điều khiển. Tai nạn xảy ra làm ông K, bà L bị thương nặng và được đưa vào bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu. Riêng ông M bị thương nhẹ nên tự rời khỏi hiện trường.

Vụ việc được Cơ quan điều tra Công an Quận 11 thụ lý giải quyết. Đến ngày 22/7/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 11 chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết theo thẩm quyền.

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Tai nạn xảy ra là trên dốc cầu vượt Cây Gõ đường Hồng Bàng (đối diện nhà số 612 đường Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11). Đường Hồng Bàng có chiều rộng là 24 mét, ở giữa là cầu vượt Cây Gõ có chiều rộng là 12 mét, áp dụng cho xe lưu thông hai chiều và được phân cách bởi dây phân cách bằng kim loại, mỗi chiều đường rộng 06 mét (hiện trường vụ va chạm mặc dù không bị xáo trộn, nhưng không được đầy đủ do bị hại đã được đưa đi cấp cứu).

Lấy mép lề đường bên phải đường Hồng Bàng (hướng từ đường Nguyễn Thị Nhỏ về Vòng xoay Phú Lâm) làm lề chuẩn, tất cả các vị trí, dấu vết đo được như sau: Điểm mốc: Nhịp nổi mặt cầu trước số 620 đường Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11. Khoảng cách từ điểm mốc đo đến vị trí trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 51C-514.88 có kích thước là 37 mét. Vị trí xe ô tô tải biển số 51C-514.88: Sau tai nạn, xe bị lật ngang, chắn ngang cầu vượt Cây Gõ, hướng lưu thông từ vòng xoay Phú Lâm về đường Nguyễn Thị Nhỏ. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên phải lần lượt đo vào lề chuẩn là 15,20 mét và 12,30 mét. Vị trí xe mô tô biển số 86B2-033.44: Sau tai nạn ngã về bên phải sát thành cầu vượt Cây Gõ. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt đo vào lề chuẩn là 15,30 mét và 16,30 mét. Tâm trục bánh trước xe đo đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 51C-514.88 là 02 mét. Vị trí xe mô tô biển số 50M2-5865: Sau tai nạn ngã về bên phải sát thành cầu vượt Cây Gõ. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt đo vào lề chuẩn là 15,60 mét và 16,60 mét. Tâm trục bánh sau xe đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 86B2-033.44 là 2,20 mét. Dây đoạn phân cách bị hư hỏng có chiều dài là 17,80 mét. Từ điểm đầu đoạn phân cách bị hư hỏng đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 51C-514.88 là 7,40 mét. Quá trình khám nghiệm được tiến hành trong điều kiện thời tiết, khí hậu: Trời nắng, khí hậu thuận lợi.

Qua khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đã xác định:

- Xe mô tô biển số 50M2-5865: Có tổ hợp chất màu trắng bám ở mặt ngoài cần đỡ chân bên trái; Chân chống giữa xe bên trái có bám chất màu trắng; Tay phanh bên phải có vết xước kim loại mặt ngoài đầu tay phanh. Xe mô tô biển số

86B2-033.44: Trước đầu xe bên trái có vết trầy xước và bám chất màu xanh có độ dài 15cm, cách mặt đất 92cm. Tay phanh kim loại bên trái của xe bị gãy rời khỏi thân xe. Ốp nhựa chắn gió phía trước bên trái bị bong rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa hông xe bên trái có vết sạch bụi, còn dính sơn màu xanh nghi là vết sơn ở cản trước xe ô tô tải biển số 51C-514.88, có độ dài 16cm, cách mặt đất 60cm. Cản gác để chân bên trái có vết sạch bụi, bám chất màu xanh. Mặt ngoài tay lái bên phải của xe bị cong hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong và có vết xước kim loại. Ốp nhựa phía dưới bên phải có vết trầy xước có độ dài 16cm, cách mặt đất 46cm. Ốp nhựa cụm đèn lái phía sau xe có nhiều vết nứt vỡ, đường kính 26x10cm. Tay cầm phía sau yên xe có vết xước kim loại. Cản gác chân phía trước, phía sau bên phải bị cong hướng từ trước ra sau.

- Xe ô tô tải biển số 51C-514.88: Tình trạng xe bị hư hỏng, trầy xước một số bộ phận ở trước đầu xe và bên phải thân xe, cụ thể: Đầu xe có nhiều vết xước sạch bụi ở bên trái và bên phải cản trước. Biển số xe phía trước có nhiều vết trầy xước nằm rải rác kéo dài 30cm, cách mặt đất 50cm. Phía dưới cản trước bên trái có vết trầy xước kéo dài 30cm, cách mặt đất 25cm. Bóng đèn chiếu sáng bên trái trước đầu xe có đường kính 15x17cm bị vỡ hoàn toàn. Phía dưới bậc lên xuống cửa xe bên trái có vết trầy xước và vết sạch bụi có độ dài 23cm, cách mặt đất 37cm. Ốp nhựa gốc cản trước bên trái bị rời khỏi thân xe và có nhiều vết trầy xước, vết sạch bụi có kích thước 30x30cm. Cửa xe bên phải phía trước có nhiều vết trầy xước hướng từ trước về sau. Cửa bên phải thùng xe bị biến dạng hướng từ ngoài vào trong. Vỏ thùng xe phía sau bên phải ngay cửa bên phải thùng xe bị lõm hướng từ ngoài vào trong có đường kính 1mx70cm, cách mặt đất 85cm.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh xe ô tô biển số 51C-514.88 và cơ chế hình thành dấu vết va chạm và điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-514.88; xe mô tô biển số 50M2-5865; xe mô tô biển số 86B2-033.44. Xác định vị trí va chạm đầu tiên và trạng thái va chạm giữa 03 phương tiện trên với nhau.

Tại Kết luận giám định số: 1057/C09B ngày 28 tháng 01 năm 2019, Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện khoa học hình sự đã kết luận: Hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 51C-514.88 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí. Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh. Hiện tại, các cụm chi tiết của hệ thống phanh hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Tại thời điểm tham gia giao thông, hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 51C-514.88 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Tại Kết luận giám định số: 1107/C09B ngày 20 tháng 02 năm 2019, Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện khoa học hình sự đã kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-514.88 với xe mô tô biển số 50M2-5865. Dấu vết trượt xước mất chất màu xanh, bám chất màu trắng mặt ngoài ốp bảo vệ phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 51C-514.88 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết bên trái xe mô tô biển số

86B2-033.44 (trượt xước, bám chất màu xanh ốp nhựa phía dưới gương chiếu hậu trái; trượt mất chất màu trắng, bám chất màu xanh yếm chắn gió; trượt xước bám chất màu xanh ốp nhựa thân xe và gác chân sau) có chiều từ trước về sau. Dấu vết trượt xước, bám chất màu trắng đầu gác chân trước và chân chống đứng bên trái xe mô tô biển số 50M2-5865 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết phía sau xe mô tô biển số 86B2-033.44 (trượt xước, bể vỡ cụm đèn phía sau; trượt xước mất sơn màu trắng bạc tay nâng sau yên) có chiều từ sau về trước khi xe mô tô biển số 86B2-033.44 đã ngã phải xuống mặt đường.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ trên, xác định: Phía trước bên trái xe ô tô biển số 51C-514.88 và phía trước bên trái xe mô tô biển số 86B2-033.44 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Phía sau xe mô tô biển số 86B2-033.44 và gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 50M2-5865 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 288/TgT.19 ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả giám định pháp y thương tích đối với bà Nguyễn Thị Tố L như sau: Chấn thương vùng đỉnh trái gây rách đứt da, xuất huyết dưới nhện, dập não xuất huyết trán trái, đã được điều trị, hiện còn: một sẹo kích thước 2,8x0,4cm, hình ảnh dập não cũ kích thước 9x8x4mm trên phim chụp cắt lớp vi tính. Tình trạng ổn định. Chấn thương gây gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái đã được điều trị mổ kết hợp xương, đặt dẫn lưu, hiện còn: bảy sẹo mổ và dẫn lưu tại mặt trước cẳng chân: 6,1x(0,3-0,8)cm; 1,3x0,5cm; 1,7x0,1cm; 9,5x0,1cm; 1,6x0,1cm; 1x0,1cm; 1,8x0,1cm; hạn chế vận động chân trái, còn đi nặng do thương tích còn mới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 50%.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 272/TgT.19 ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả giám định pháp y thương tích đối với ông Hoàng Vọng K như sau: Chấn thương đầu mặt gây gãy xương mũi, rách da, sây sát da, đã được điều trị, hiện còn: một sẹo kích thước 3x0,2cm trong mày trái; một sẹo kích thước 0,4x0,2cm mờ cạnh sống mũi; một sẹo kích thước 3x0,1cm tại nhân trung; một sẹo kích thước 1,5x0,1cm trong môi trên; tình trạng ổn định. Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn đau khi cử động vai trái, không dấu vết bên ngoài vai, có hình ảnh dày bao khớp và tụ dịch khớp cùng đòn trên phim chụp cộng hưởng từ khớp vai trái; còn một sẹo kích thước 2,5x0,15cm tại ngón IV bàn tay trái và một sẹo kích thước 3x1cm tại gối trái, ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 22%.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 47/KLĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 thống nhất giá thiệt hại của 07 đoạn dây phân cách cứng được làm bằng thép (S07), mỗi đoạn dài gần 2m, cao gần 1m (tình trạng dây phân cách bị hư hỏng, biến dạng) và 07 trụ sắt bằng thép, đường kính 10x10cm, cao gần 1m (tình trạng trụ sắt bị hư hỏng, biến dạng) tại thời điểm ngày 13/6/2019 tổng cộng: 9.485.000 (chín triệu bốn trăm

tám mươi lăm ngàn) đồng. Cụ thể: 07 đoạn dây phân cách cứng được làm bằng thép (S07), mỗi đoạn dài gần 2m, cao gần 1m: 5.481.000 đồng; 07 trụ sắt bằng thép, đường kính 10x10cm, cao gần 1m: 3.668.000 đồng; bù lon tắc kê bung: 28 cái x 7.500 đồng/cái = 210.000 đồng; bù lon D10x120: 14 cái x 9.000 đồng/cái = 126.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 48/KLĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 thống nhất giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển số 86B2-330.44, nhãn hiệu Suzuki, số loại Axelo, số máy: F4CB141210, số khung: F4510G0141208, tại thời điểm ngày 10/6/2019 tổng cộng: 3.147.000 (ba triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn) đồng. Cụ thể: kính chiếu hậu: 02 cái x 95.000 đồng/cái = 190.000 đồng; tay phanh (côn): 01 cái x 350.000 đồng/cái = 350.000 đồng; mặt ngoài tay lái (gù): 02 cái x 150.000 đồng/cái = 300.000 đồng; bộ đèn chiếu sáng: 01 cái x 645.000 đồng/cái = 645.000 đồng; ốp nhựa hông xe: 01 cái x 830.000 đồng/cái = 830.000 đồng; cao su gác chân sau: 02 cái x 81.000 đồng/cái = 162.000 đồng; bộ đèn lái phía sau: 01 cái x 670.000 đồng/cái = 670.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 49/KLĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 thống nhất giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô tải loại 4,5 tấn, biển số 51C-514.88, nhãn hiệu THACO, loại xe tải thùng kín, số máy: JT663726, số khung: 500AKEC035520, tại thời điểm ngày 12/6/2019 tổng cộng: 6.500.000 (sáu triệu năm trăm ngàn) đồng. Cụ thể: cửa Inox xe : 01 cái x 3.000.000 đồng/cái = 3.000.000 đồng; Đèn chiếu sáng xe: 02 cái x 250.000 đồng/cái = 500.000 đồng; Vách tôn Inox xe: 01 cái x 1.000.000 đồng/cái = 1.000.000 đồng; Cản trước xe ô tô tải: 01 cái x 1.000.000 đồng/cái = 1.000.000 đồng; Nắp capô xe ô tô tải: 01 cái x 800.000 đồng/cái = 800.000 đồng; Gác để chân lên xuống: 01 cái x 200.000 đồng/cái = 200.000 đồng;

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thái A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Trần Thái A đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bà Nguyễn Thị Tố L tổng cộng là 60.000.000 đồng; bồi thường chi phí điều trị thương tích và chi phí sửa xe cho ông Hoàng Vọng K tổng cộng là 20.000.000 đồng; bồi thường chi phí sửa chữa lắp đặt dây phân cách tại cầu vượt Cây Gõ cho Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà Thành phố Hồ Chí Minh tổng cộng là 18.639.100 đồng; bồi thường chi phí điều trị thương tích và chi phí sửa xe cho ông Trần Minh M tổng cộng là 2.500.000 đồng. Các ông bà L, K, M và Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận đủ tiền và đồng ý bãi nại cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6 đã tuyên bố bị cáo Trần Thái A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thái A (Phương) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2020, bị cáo Trần Thái A có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Trần Thái A đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã bồi thường các khoản về dân sự và được phía bị hại bãi nại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn cha mẹ già, con còn nhỏ.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Trần Thái A về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trần Thái A kháng cáo trong thời gian hợp lệ, bị cáo cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và nhận định bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ về dân sự và được phía bị hại bãi nại theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không vi phạm các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về cho hưởng án treo, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 6, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Trần Thái A không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đi làm, phụ giúp gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 6, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 6, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Trần Thái A đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Vào lúc 13 giờ 05 phút ngày 20/01/2019, bị cáo Trần Thái A điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-514.88 (có tải trọng 1.400kg) lưu thông trên đường Hồng Bàng (theo hướng từ đường Nguyễn Thị Nhỏ về Vòng xoay Phú Lâm). Khi điều khiển xe lên cầu vượt Cây Gõ (đoạn đối diện nhà số 612 đường Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11), do thiếu quan sát thận trọng, không làm chủ tay lái và xử lý kém, bị cáo đã để xe ô tô đụng vào dây phân cách nổi bằng kim loại (làm gãy ngã 07 đoạn dây phân cách cứng được làm bằng thép và 07 trụ sắt bằng thép), sau đó cán lên hàng rào phân cách này, lao qua chiều đường ngược lại đụng vào xe gắn máy biển số 86B2-330.44 do ông Hoàng Vọng K điều khiển có chở bà Nguyễn Thị Tố L ngồi phía sau làm cho ông K, bà L té ngã đập đầu, mặt xuống đường bị thương (trong đó, ông K bị thương có tỉ lệ tổn thương cơ thể 22%, bà L bị thương có tỉ lệ tổn thương cơ thể 50%).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường... Hành vi của bị cáo đã gây tổn hại sức khỏe cho hai người với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 72% và gây thiệt hại về tài sản có giá trị tổng cộng là 19.132.000 đồng, đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, với lỗi hoàn toàn nên phải chịu trách nhiệm hình sự, bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; đã bồi thường thiệt hại cho phía bị hại và được gia đình bị hại có đơn bãi nại theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo:

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đã điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, không làm chủ tay lái, xử lý kém, đã để xe ô tô đụng vào dây phân cách nổi bằng kim loại, cán lên hàng rào phân cách này, lao qua chiều đường ngược lại gây tai nạn làm hai người bị tổn hại sức khỏe với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 72% và gây thiệt hại về tài sản có giá trị tổng cộng là 19.132.000 đồng. Với hậu quả nghiêm trọng như kể trên thì Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 01 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ sai phạm do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Hơn nữa đây cũng là mức thấp nhất của khung hình phạt, do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo: xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Với hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên không quá 03 năm, căn cứ vào nhân thân của bị cáo: lần đầu phạm tội, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; quá trình điều tra và tại các phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ già, con còn nhỏ; kể từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo đều chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật; bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có công việc ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có đủ các điều kiện được hưởng án treo, có khả năng tự cải tạo và việc bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù sẽ kéo theo nhiều hệ lụy gây khó khăn thêm cho gia đình bị cáo, con bị cáo không có người chăm sóc, nuôi dạy.

Vì vậy, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng, lao động và sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện sống có ích cho xã hội và thể hiện tinh thần nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự đối với người phạm tội lần đầu. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng khoản 2 Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thái A, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo. Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trần Thái A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thái A, sửa bản án sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6.

Tuyên bố bị cáo Trần Thái A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Thái A 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thái A cho Ủy ban nhân dân phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 6; (1)
- CC THA Quận 6; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 6; (2)
- Công an Quận 6; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn